| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN PH**<br>**TỈNH PHÚ YÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **75**/2021/QĐST-HNGĐ | *PH, ngày 10 tháng 6 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 284/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Kim C, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn TQ, xã HK, TP. TH, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn:* Anh Lưu Văn K, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn MT, xã HT, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2021.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Kim C và anh Lưu Văn K.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Trần Thị Kim C và anh Lưu Văn K thống nhất theo nguyện vọng của con chung, giao anh Lưu Văn K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung Lưu Trần Quỳnh N, sinh ngày 23/02/2014 và Lưu Văn P, sinh ngày 24/12/2018. Chị C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung:* Chị C, anh K không yêu cầu Tòa án gải quyết.

- *Về án phí:* Chị Trần Thị Kim C tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí HNGĐ-ST. Chị C đã nộp tạm ứng 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003035 ngày 22/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện PH nên hoàn lại cho chị C 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- UBND xã HT
(CNKH số 103 ngày 01/8/2016);
- VKSND huyện PH;
- Chi cục THADS huyện PH;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thị Cơ**